

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 30, NĂM HỌC 2025-2026, ÁP DỤNG TỪ NGÀY 13/4/2026 (BUỔI SÁNG)

Thứ	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	11C1	11C2	11C3	11C4	11C5	12B1	12B2	12B3	12B4	12B5
Thứ 2	1					Ngoại ngữ	Hóa học	Ngữ văn	Toán	Thể dục	Ngữ văn	HĐTN	Ngữ văn	Vật lý	Toán
	2	Thể dục				Hóa học	Thể dục	Ngữ văn	Toán	Địa lí	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Ngữ văn	GDKTPL	Toán
	3	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC
	4	Vật lý	Ngữ văn	Toán	Địa lí							Thể dục	GDKTPL1		
	5	Hóa học	Ngữ văn	Toán	Vật lý								GDKTPL1		
Thứ 3	1	Ngoại ngữ	Sinh học	Lịch sử	Tin học	Thể dục		Vật lý			Toán	Ngữ văn	GDKTPL	Công nghệ	Địa lí
	2	GDDP	GDKTPL	Tin học	Địa lí	Sinh học		Thể dục			Toán	Ngữ văn	Vật lý	Công nghệ	Ngoại ngữ
	3	Sinh học	Ngoại ngữ	Địa lí	GDKTPL	Ngoại ngữ		Hóa học			Vật lý	Tin học	HĐTN	Ngoại ngữ	Lịch sử
	4	HĐTN	Lịch sử	Vật lý	Ngoại ngữ	Tin học		Lịch sử			Hóa học	Sinh học	Ngoại ngữ	Địa lí	Vật lý
	5		Vật lý			(P 5)		(P 6)				Hóa học		GDKTPL2	
Thứ 4	1	Ngữ văn	GDKTPL	Vật lý	Lịch sử		Hóa học			Công nghệ	Sinh học	Toán	Lịch sử	Ngữ văn	Ngoại ngữ
	2	Ngữ văn	Hóa học	Lịch sử	Toán		Sinh học			Ngoại ngữ	Lịch sử	Toán	Công nghệ	Ngữ văn	GDKTPL
	3	Hóa học	Toán	GDKTPL	Toán		Ngữ văn			Lịch sử	Ngoại ngữ	Vật lý	Công nghệ	Ngoại ngữ	Ngữ văn
	4	Lịch sử	Toán	Ngữ văn	Vật lý		Ngữ văn			GDKTPL	Hóa học	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Lịch sử	Ngữ văn
	5			Ngữ văn			(P 5)			(P 6)		Hóa học		GDKTPL2	
Thứ 5	1	Toán	Ngoại ngữ	HĐTN	Tin học	GDQP			Địa lí	Toán	Vật lý	Ngữ văn	Toán	HĐTN	Ngoại ngữ
	2	Toán	Hóa học	Ngoại ngữ	Toán	Thể dục			Ngữ văn	GDQP	HĐTN	Ngoại ngữ	Toán	Địa lí	GDKTPL
	3	Tin học	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	Hóa học			Ngữ văn	Thể dục	Ngoại ngữ	Toán	Vật lý	Ngoại ngữ	Ngữ văn
	4	Hóa học	Ngữ văn	Toán	Địa lí	Vật lý			Thể dục	Ngoại ngữ	Toán	Toán	Ngoại ngữ	GDKTPL	Ngữ văn
	5			Địa lí	GDKTPL	(P 5)			(P 6)	(P 12)	Toán				
Thứ 6	1	Ngữ văn	Vật lý	GDDP	Ngoại ngữ		Thể dục	Ngữ văn	GDQP		Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	Lịch sử	Công nghệ
	2	Ngữ văn	Sinh học	Tin học	Lịch sử		GDQP	Ngữ văn	Thể dục		Hóa học	Vật lý	Lịch sử	Ngữ văn	Địa lí
	3	Vật lý	Hóa học	Ngữ văn	Ngữ văn		Ngoại ngữ	Thể dục	GDDP		Sinh học	Hóa học	Ngữ văn	Ngữ văn	Lịch sử
	4	Ngoại ngữ	GDDP	Ngữ văn	Ngữ văn		GDDP	GDQP	Vật lý		Tin học	Sinh học	Ngữ văn	Vật lý	HĐTN
	5	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt		(P 12)	(P 6)	(P 5)		Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt
Thứ 7	1												Toán	Ngữ văn	
	2												Toán	Ngữ văn	
	3												Ngữ văn	Toán	
	4												Ngữ văn	Toán	
	5												(P 1)	(P 2)	

Quảng Phú, ngày tháng 4 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 30, NĂM HỌC 2025-2026, ÁP DỤNG TỪ NGÀY 13/4/2026 (BUỔI CHIỀU)

Thứ	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	11C1	11C2	11C3	11C4	11C5	12B1	12B2	12B3	12B4	12B5
Thứ 2	1					Lịch sử	Lịch sử	Hóa học	Địa lí	Vật lý	(P 8)		(P 9)	(P 10)	(P 11)
	2					GDDP	Ngữ văn	Toán	GDKTPL	HĐTN	Toán		Địa lí		Công nghệ
	3					Hóa học	Ngữ văn	Địa lí	Lịch sử	Toán	Toán		GDKTPL	Thể dục	Toán
	4					Ngữ văn	Hóa học	Lịch sử	HĐTN	Toán	Ngữ văn		Thể dục	Toán	Toán
	5					Ngữ văn					Ngữ văn		Thể dục	Toán	Toán
Thứ 3	1				(P 6)	Tin học	Vật lý	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Lịch sử	(P 8)		(P 9)		(P 11)
	2				HĐTN	Vật lý	Tin học	GDKTPL	Ngoại ngữ	GDDP	Hóa học		Toán		
	3				Thể dục	Toán	Ngoại ngữ	Vật lý	Lịch sử	GDKTPL	Hóa học		Toán		Ngoại ngữ
	4				Ngữ văn	Toán	Toán	Lịch sử	GDKTPL	Ngoại ngữ			Thể dục		Vật lý
	5				Ngữ văn	Toán									Thể dục
Thứ 4	1										(P 8)	(P 7)			
	2										Vật lý1	Vật lý2			
	3										Vật lý1	Vật lý2			
	4										Tin học	Sinh học	Ngoại ngữ (P 9)		
	5										Tin học	Sinh học	Ngoại ngữ (P 9)		
Thứ 5	1	(P 6)	(P 9)	(P 12)		HĐTN	Vật lý	Ngoại ngữ	Toán	Vật lý	(P 8)	(P 7)		(P 10)	(P 11)
	2	GDQP		Toán		Vật lý	Sinh học	Ngoại ngữ	Công nghệ	Ngữ văn	Thể dục	Toán		Toán	Toán
	3	Sinh học	GDQP	Thể dục		Ngoại ngữ	HĐTN	Địa lí	Công nghệ	Ngữ văn	Thể dục	Toán		Toán	Toán
	4	Toán	Thể dục	Ngoại ngữ		Ngữ văn	Toán	GDKTPL	Ngoại ngữ	Địa lí	Vật lý	Ngữ văn		Thể dục	Ngữ văn
	5		Toán	GDKTPL		Ngữ văn	Toán				Ngoại ngữ	Ngữ văn			Ngữ văn
Thứ 6	1	(P 8)	(P 10)	(P 11)	(P 6)	Sinh học	Ngoại ngữ	Toán	Ngữ văn	Công nghệ		(P 7)	(P 9)		
	2	Sinh học	Thể dục	Địa lí	Ngoại ngữ	Toán	Lịch sử	Toán	Ngữ văn	Ngữ văn		Tin học			
	3	Tin học	HĐTN	GDQP	GDDP	Toán	Sinh học	GDDP	Lịch sử	Ngữ văn		Vật lý	Địa lí		
	4	Ngoại ngữ	Sinh học	Thể dục	GDQP	Lịch sử	Tin học	HĐTN	Vật lý	Lịch sử		Thể dục	Địa lí		
	5	Thể dục	Ngoại ngữ		Thể dục	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt					
Thứ 7	1										Lịch sử 1				Lịch sử 3
	2										Lịch sử 1				Lịch sử 3
	3													Lịch sử 2	
	4													Lịch sử 2	
	5										(P 1)			(P 1)	(P 3)

Quảng Phú, ngày tháng 4 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG